**Phụ lục VI**

**QUY ĐỊNH CẤU TRÚC SỐ ĐĂNG KÝ THUỐC,**

**NGUYÊN LIỆU LÀM THUỐC**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số /2024/TT-BYT*

*ngày tháng năm 2024 của Bộ Y tế)*

Cấu trúc số đăng ký gồm 12 chữ số, cụ thể như sau:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Mã nước sản xuất  (3 chữ số) | Mã nhóm thuốc  (1 chữ số) | Mã phân loại thuốc kê đơn  (1 chữ số) | Mã phân loại thuốc kiểm soát đặc biệt  (1 chữ số) | Mã thứ tự cấp  (4 chữ số) | Mã năm cấp  (2 chữ số) |
| Theo mã Quốc gia  (\*) | 1: Hóa dược  2: Dược liệu  3: Vắc xin  4: Sinh phẩm  5: Nguyên liệu làm thuốc  6: Thuốc gia công  7: Thuốc chuyển giao công nghệ  (\*) | 0: Thuốc không kê đơn  1: Thuốc kê đơn  (\*) | 0: Thuốc không kiểm soát đặc biệt  1: Thuốc gây nghiện, chứa dược chất gây nghiện  2: Thuốc hướng thần, chứa dược chất hướng thần  3: Thuốc tiền chất, chứa tiền chất  4: Thuốc độc  5: Thuốc cấm dùng cho các bộ, ngành  6: Thuốc phóng xạ  (\*) | Số thứ tự cấp trong năm  (\*) | 2 chữ số cuối của năm cấp  (\*) |

**\* Ghi chú:** Các nội dung trong cột có thể phát sinh theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan hoặc nhu cầu quản lý thực tế.